TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2019/HS-ST
Ngày: 15-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Đoan Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Hoà và Bà Bùi Thị Thu Hiền

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2019 tại hội trường Uỷ ban nhân dân xã Thượng Trưng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2019/HSST ngày 24 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Xuân T, sinh ngày 31 tháng 8 năm 1983; sinh, trú quán: Thôn Hồi Cương - xã N - huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Huy T và bà Trương Thị L (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án: 01. Bản án số 47/HSST/2011 ngày 28/6/2011 của Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường đã xử phạt Trần Xuân T 07 năm 03 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/4/2019 đến nay(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07h40' ngày 18/4/2019, Công an xã N nhận được trình báo của quần chúng nhân dân về việc có một đối tượng gây rối trật tự công cộng tại cổng làng thôn Xám, xã N, huyện Vĩnh Tường. Công an xã N đã báo cáo, phối hợp với Công an huyện Vĩnh Tường đến hiện trường và xác định đối tượng gây rối trật tự

công cộng là Trần Xuân T. Tổ công tác đưa T về trụ sở Công an xã N để làm việc. Quá trình làm việc, nhận thấy T có biểu hiện liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy, bản thân T cũng tự nguyện khai nhận trước đó đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy dạng đá, sau khi sử dụng xong, số ma túy đá còn lại chưa dùng hết, T còn cất giấu tại chỗ ở của vợ cũ là chị Nguyễn Thị H ở thôn Xám, xã N, huyện Vĩnh Tường. Công an huyện Vĩnh Tường đưa T về nhà chị H, tại đây T đi vào gian buồng lấy ra 02 túi nhỏ nilon, trong đó có 01 túi nhỏ nilon màu trắng kích thước 04cmx 08cm, bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng từ phía sau bức tranh dán tường giáp tủ lạnh, cách sàn nhà 40cm, T khai nhận đó là túi ma túy đá của T. Túi nhỏ này được niêm phong vào một phong bì thư theo đúng thủ tục pháp luật, ký hiệu A1; 01 túi nilon màu đen đỏ, kích thước 10cmx11cm bên trong chứa các sợi dạng thực vật màu nâu, T khai nhận đó là ma túy cỏ của T, túi nhỏ này được niêm phong vào 01 phong bì thư theo đúng thủ tục pháp luật, ký hiệu A2. Ngoài ra, T tự giao nộp 01 chiếc "coóng" thủy tinh chiều dài 18cm, 04 ống hút nhựa màu trắng đều có chiều dài 20 cm cho Công an huyện Vĩnh Tường, T khai nhận đây là bộ dụng cụ T dùng sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, Trần Xuân T khai nhận: Khoảng tháng 03/2019, Trần Xuân T đi nhờ xe của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ đến khu vực cầu Hốp, phường H, thành phố Vĩnh Yên gặp một người đàn ông tên là Đ không biết tên đệm và địa chỉ rồi mua 01 túi ma túy dạng đá với số tiền 2.000.000đ, khi mua thì Đ có cho T thêm một túi ma túy dạng cỏ. Sau khi mua được ma túy, T mang về phòng ngủ của T tại nhà ở của chị Nguyễn Thị H tại thôn Xám, xã N, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc để sử dụng dần. Đến buổi tối ngày 17/4/2019, T cất giấu 01 túi ma túi đá và 01 túi ma túy cỏ ở phía sau bức tranh dán tường cạnh chiếc tủ lạnh kê trong phòng ngủ của T. Đến sáng ngày 18/4/2019, T sử dụng một phần ma túy dạng đá đã mua rồi gói lại cất giấu vào chỗ cũ. Sau khi sử dụng ma túy dạng đá xong, T chạy ra khu vực cổng làng thôn Xám, N chửi bới gây mất trật tự công cộng thì bị Công an xã N và Công an huyện Vĩnh Tường đưa về trụ sở Công an xã N để làm việc. Quá trình làm việc, T tự khai nhận vừa có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đồng thời khai nhận còn cất giấu ma túy dạng đá và dạng cỏ tại phòng ngủ của mình để sử dụng cho bản thân nên Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành thu giữ 01 túi nhỏ ma túy dạng đá và 01 túi nhỏ ma túy cỏ cùng một số đồ vật có liên quan như đã nêu ở trên.

Ngày 18/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 182 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định khối lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1.

Ngày 19/4/2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định số 660/KLGĐ, kết luận:*Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm ở STT 323, danh mục II, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,6315g (một phảy sáu ba một năm gam, không kể bao bì). Khối lượng Methamphetamine trong 1,6315g mẫu là 1,2287g (một phảy hai hai tám bảy gam).*

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm:1,3343 gam mẫu và toàn bộ bao gói niêm phong, được niêm phong dán kín trong cùng một bao gói giấy "MẪU TRẢ", trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Ngày 19/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 183 gửi Viện kH học hình sự - Bộ Công an để giám định xác định khối lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A2.

Ngày 27/4/2019, Viện kH học hình sự - Bộ Công an có bản Kết luận giám định số 2053/C09-TT2, xác định: *Trong mẫu giám định tìm thấy 4F-MDMB-BUTINACA và 5-Fluoro -MDMB-PICA.*

4F-MDMB-BUTINACA và 5-Fluoro-MDMB-PICA có tác dụng tương tự Delta-9-tetrahydrocanabiol trong Cần sa, hiện không nằm trong danh mục chất ma túy và tiền chất do Chính phủ Việt Nam ban hành.

Không tìm thấy chất ma tuý, tiền chất trong mẫu thực vật của niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định. Khối lượng mẫu: 1,863gam.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Mẫu vật và vỏ bao gói được hoàn lại trong phong bì niêm phong số 2053/C09-TT2 theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định.

Tại bản Cáo trạng số: 47/CT-VKSVT ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Trần Xuân T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Xuân T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung: Bị cáo Trần Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07h40’ ngày 18/4/2019, trong khi Công an huyện Vĩnh Tường làm việc với Trần Xuân T về hành vi gây rối trật tự tại thôn Xám, xã N, huyện Vĩnh Tường thì Trần Xuân T khai nhận trước đó đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy dạng đá, sau khi sử dụng xong, số ma túy đá còn lại chưa dùng hết, T cất giấu tại chỗ ở của T tại nhà của chị Nguyễn Thị H (vợ cũ của T) ở thôn Xám, xã N, huyện Vĩnh Tường để sử dụng cho bản thân. Công an huyện Vĩnh Tường đưa T về nhà chị H và thu giữ 01 túi ma tuý đá có khối lượng 1,6315g (khối lượng Methamphetamine trong 1,6315g ma tuý đá là 1,2287g); 01 túi cỏ, dạng cần sa có khối lượng 1,863gam (không tìm thấy chất ma tuý, tiền chất trong mẫu thực vật này); 01 chiếc “coóng” thủy tinh chiều dài 18 cm; 04 ống hút nhựa màu trắng đều có chiều dài 20cm.

Hành vi của T đã đủ yếu tố để cấu thành tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Do vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố bị cáo về tội *“Tàng trữ bán trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2]. Xét tính chất và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây Hng mang trong quần chúng nhân dân. Ma tuý là mối hiểm hoạ cho mỗi gia đình và toàn xã hội. Methamphetamine là một chất ma tuý cực độc gây ảo giác Hng tưởng cho người sử dụng, làm huỷ hoại sức khoẻ, suy giảm giống nòi, gây suy thoái đạo Đ, lối sống, nhân phẩm của con người. Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật, giết

người…Do vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong tình hình hiện nay.

[3]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được hành vi của mình là phạm pháp nhưng do lối sống buông thả đã thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có một tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" song bị cáo không lấy đó làm bài học sửa đổi, hoàn lương trở về cuộc sống mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó bị cáo bị áp dụng một tình tiết tăng nặng là tái phạm. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử cũng cho bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đó là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự kHn hồng của pháp luật và yên tâm cải tạo. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung, xét thấy: Bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Trong vụ án này còn có người đàn ông tên là Đ khoảng 40 tuổi, theo lời khai của Trần Xuân T đã bán ma túy cho T ở khu vực cầu Hốp, phường H, thành phố Vĩnh Yên. Quá trình điều tra xác định trên địa bàn phường H hiện tại chưa phát hiện được đối tượng nào tên là Đ có đặc điểm như T miêu tả. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Vĩnh tiếp tục tiến hành xác minh làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chị Nguyễn Thị H là người cho T ở nhờ trong nhà mình, việc T tàng trữ trái phép chất ma tuý chị H không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với đối tượng giám định còn lại sau giám định A1 = 1,3343 gam mẫu và toàn bộ bao gói niêm phong, được niêm phong dán kín trong cùng một bao gói giấy "MẪU TRẢ", trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc; 01 chiếc coóng thủy tinh dài 18 cm, 04 ống hút nhựa màu trắng đều dài 20 cm; Mẫu vật và vỏ bao gói được hoàn lại trong phong bì niêm phong số 2053/C09-TT2 theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7]. Về án phí: Bị cáo Trần Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự .

Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Trần Xuân T 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam 19/4/2019.

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định A1 = 1,3343 gam mẫu và toàn bộ bao gói niêm phong; 01 chiếc coóng thủy tinh dài 18 cm, 04 ống hút nhựa màu trắng đều dài 20 cm; mẫu vật và vỏ bao gói được hoàn lại trong phong bì niêm phong số 2053/C09-TT2 của Viện KH học hình sự Bộ Công an .

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/6/2019 của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Trần Xuân T phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Thị Đoan Trang

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**

Nguyễn Thái Hoà **Phùng Văn Thông** **Bùi Thị Đoan Trang**